

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 7: THỂ GIỚI THỰC VẬT

Thời gian thực hiện: 3 tuần. Từ ngày 17/1/2025 đến 14/3/2025

Tên nhóm/lớp: Lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi Khe Liêu

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 15 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE		
1. Tổ chức ăn:		
MT 1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường.	- Nhu cầu năng lượng tại trường của một trẻ trong ngày chiếm 50-55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726Kcal. - Tổ chức ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ. - Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. - Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần; Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần; Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nhu cầu nước uống trong 1 ngày khoảng 1,6-2 lít (Bao gồm nước và nước trong thức ăn).	Hoạt động ăn trưa, ăn chiều, chuẩn bị khẩu phần ăn theo thực đơn, Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kĩ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.

	- Nguồn nước phải được xét nghiệm đảm bảo chất lượng của sở y tế. - Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kỹ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.	
2. Tổ chức ngủ:		
MT 2: Trẻ được Ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn	- Tổ chức cho trẻ đi ngủ từ 11h30 đến 14h (khoảng 150 phút) - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông. - Cho trẻ nghe nhạc nhẹ nhàng khi ngủ. - Giáo viên có mặt khi trẻ ngủ, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ - Cho trẻ dậy nhẹ nhàng, cất gối, xếp chăn, chiếu, trẻ vận động hoặc trò chuyện, đi vệ sinh.	- Chuẩn bị phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ.
3. Vệ sinh:		
MT 3: -Trẻ được vệ sinh cá nhân; được chăm sóc nuôi dưỡng trong một môi trường sạch sẽ, thoáng mát.	- Tổ chức rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn; rửa tay sau khi đi vệ sinh, sau khi tay bị bẩn. - Tổ chức dọn phòng lớp (trước khi đón trẻ; sau khi ăn; sau khi trả trẻ). - Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng	- Tổ chức cho trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

	ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: 01 lần/ngày.	
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn:		
MT 4: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: - Cân nặng: 12,7-21,2 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm. - Trẻ gái: - Cân nặng: 12,3- 21,5 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm.	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Phối hợp với gia đình trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ. - Có giải pháp theo dõi chế độ dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì.	- Hoạt động ăn: Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ. Trẻ ăn chín uống sôi, ăn đúng giờ, ăn hết suất.
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp, theo dõi tiêm chủng.	- Theo dõi tiêm chủng theo quy định. - Theo dõi, phòng tránh các bệnh thường gặp. - <i>Đẩy mạnh tuyên truyền với CMHS công tác phòng chống các dịch bệnh theo mùa.</i>	- Giáo viên tuyên truyền tới cho mẹ trẻ cách phòng tránh các bệnh thường gặp theo mùa, và theo dõi tiêm chủng trên zalo nhóm lớp, tuyên truyền phụ huynh vào giờ đón trả trẻ.
MT6: Trẻ được vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, đồ dùng đồ chơi dễ lấy, dễ sử dụng không sắc nhọn - Không giao trẻ cho người lạ, tôn trọng yêu thương trẻ. - Không giao trẻ cho phụ huynh bị say rượu và trẻ dưới 15 tuổi. - Giáo dục trẻ phòng tránh: Bỏng, điện, đuối nước, ngã, động vật cắn,...	- Chuẩn bị môi trường trong và ngoài lớp học, phù hợp an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp, thường xuyên nhắc nhở giáo dục trẻ

II. GIÁO DỤC		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
1.1. Phát triển vận động		
*. Tập các động tác phát triển nhóm cơ hô hấp		
- MT 7: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp - Tay: 2, 3 - Lưng, bụng, lườn: 1, 4 - Chân, bật: 1, 3, 5	- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. + Tay 2: Đưa hai tay ra phía trước- sau và vỗ vào nhau. + Lưng, bụng, lườn 1: Nghiêng người sang hai bên. + Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối + Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
		- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng, bụng, lườn 4: Ngồi cúi về trước, ngửa ra sau. - Chân 3: Đứng nhún chân khụy gối - Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
		- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. + Tay 2: Đưa hai tay ra phía trước- sau và vỗ vào

		nhau. + Lưng, bụng, lườn 1: Nghiêng người sang hai bên. + Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối + Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
MT13: Trẻ biết trèo lên 5 gióng thang.	- Trườn chui qua cổng.	- Hoạt động học: + Vận động cơ bản: Trườn chui qua cổng. + Trò chơi vận động: Kéo co. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi
	- Trèo qua ghế dài.	- Hoạt động học: + Vận động cơ bản: Trèo qua ghế dài. + Trò chơi vận động: Nhảy bao bố. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi
	- Trèo qua ghế dài.	- Hoạt động học: + Vận động cơ bản: Trèo lên xuống 5 gióng thang. + Trò chơi vận động: Gieo hạt. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi
	- Trèo lên xuống 5 gióng thang.	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
- MT24: Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản.	- Nhận biết tên gọi một số món ăn tết: Bánh chưng...	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều. + Nhận biết tên gọi một số món ăn hàng ngày.
- MT24a: Trẻ làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số	- Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức	- Hoạt động góc, hoạt động chiều:

món ăn, thức uống	uống	
MT29: Trẻ thực hiện được một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở.	- Mặc trang phục phù hợp với thời tiết: đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Hoạt động học: Dạy trẻ kỹ năng sống: + - Kỹ năng bảo vệ môi trường.
1.2. Phát triển nhận thức		
* Khám phkhoa học		
MT 44: Trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây cối, hoa, quả gần gũi.	- Thích những cái mới như khám phá về hạt đỗ	- Hoạt động ngoài trời: Cho trẻ khám phá về quá trình nảy mầm và phát triển của hạt đỗ
* Làm quen với khái niệm sơ đẳng về toán		
MT52: Trẻ biết tách, gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả	- Tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	- Hoạt động học: + Tách gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5. - Hoạt động chiều: Sử dụng vở bé làm quen với toán để quan sát tách gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5. - Hoạt động góc: Cho trẻ thực hiện tách gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5.
MT59: Trẻ biết được sự giống nhau và khác nhau giữa các hình tròn, hình vuông, hình tam giác,	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình	+ So sánh sự khác nhau và giống nhau của hình tam giác, hình tròn - Hoạt động chiều: So sánh sự khác nhau và

chữ nhật qua một vài dấu hiệu nổi bật.	chữ nhật.	giống nhau của hình tam giác, hình tròn
* Khám phá xã hội		
MT67: Trẻ biết gọi tên, đặc điểm của một số ngày lễ hội.	- Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: ngày hội 8/3	- Đón trẻ, hoạt động chiều: Trò chuyện cùng trẻ về ngày 8/3. - Hoạt động góc: + Tìm hiểu về ngày 8/3.
3. Phát triển ngôn ngữ.		
* Nghe		
MT 73: Trẻ hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. <i>(TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)</i>	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ nhắc tên câu truyện, nhân vật, lời thoại trong câu truyện để dạy trẻ.	- Hoạt động học - Truyện: Chuyện của buổi con (Sử dụng bộ tranh chuyện được cấp phát, tivi thông minh) - Truyện: Sự tích hoa hồng. - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ kể lại câu chuyện, trò chuyện về nội dung chuyện, các nhân vật trong chuyện.
*Nói		
- MT 84: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.	- Đọc thuộc một số bài thơ, đồng dao theo chủ đề. - Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản.	- Hoạt động học: Thơ: Thơ: Cây thước được (Sử dụng bộ tranh truyện được cấp phát) - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ đọc lại bài thơ, trò chuyện về nội dung bài thơ. Rèn phát âm cho trẻ, giọng điệu khi đọc. - Hoạt động học: Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành.(Sử dụng bộ dụng cụ âm nhạc được cấp phát) - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ đọc lại đồng dao,

		trò chuyện về nội dung bài đồng dao. Rèn phát âm cho trẻ, giọng điệu khi đọc.
* Làm quen với đọc, viết		
- MT 87: Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- Xem tranh, mô tả hành động của các nhân vật trong tranh. - Trò chuyện về các nhân vật trong tranh, truyện.	- Hoạt động góc: + Cho trẻ xem tranh về ngày tết .
1.4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
* Phát triển tình cảm		
MT 98: Trẻ quan tâm đến cảnh đẹp tự nhiên, lễ hội, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội quê hương, đất nước. Một vài cảnh đẹp, di tích văn hóa... của địa phương: lễ hội cầu mùa, lễ hội cấp sắc...	- Hoạt động sáng, chiều: + Trẻ chơi thân thiện với bạn. + Chúc mừng người thân, bạn bè,... vào ngày ngày tết nguyên đán.. + Trò chuyện cùng trẻ về lễ hội cầu mùa, lễ hội cấp sắc...
* Phát triển kỹ năng xã hội		
MT 101: Trẻ thực hiện được một số hành vi ứng xử trong xã hội. (TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)	- Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ lời lễ phép: chào hỏi, xin lỗi, cảm ơn,... - Cảm ơn khi được giúp đỡ hoặc cho quà. - Chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ.	- Giáo dục trẻ mọi lúc, mọi nơi + Giáo dục trẻ một số quy định ở lớp và gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).
1.5. Phát triển thẩm mỹ		
Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên cuộc sống và nghệ thuật		
- MT 110: Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, kể	- Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. - Nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe kể	- Hoạt động học: - NDTT: Dạy hát: Em yêu cây xanh - NDKH: Nghe hát: Cây trúc xinh. - TCAN: Nghe tiếng hát

câu chuyện.	câu chuyện	tìm đồ vật. - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát.. - Hoạt động học: - Vận động theo nhạc: Bầu và bí - Nghe hát: Vườn cây nhà bé - TCAN: Ai nhanh nhất - BDVN: Em yêu cây xanh, bầu và bí, quả.. - Nghe hát: Vườn cây của ba. - TCAN: Chiếc vòng kì diệu
* Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
- MT 113: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: - NDTT: Dạy hát: Em yêu cây xanh - NDKH: Nghe hát: Cây trúc xinh. - TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật. - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát
MT 114: Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc.	- BDVN: Em yêu cây xanh, bầu và bí, quả.. - Nghe hát: Vườn cây của ba. - TCAN: Chiếc vòng kì diệu - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát - Hoạt động góc: Trẻ chơi trong góc âm nhạc hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề, thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Hoạt động ôn chiều: Trẻ ôn lại bài vận động.(Sử dụng bộ gõ đệm theo phách)

MT 119: Trẻ biết làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết..	- Sử dụng kĩ năng làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Hoạt động học: - Hoạt động học: - Nặn củ cà rốt (Mẫu - Hoạt động góc: Trẻ chơi trong góc tạo hình. - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ Nặn bánh trung (Mẫu), hoàn thiện bài nặn trong giờ học chính, dạy trẻ kĩ năng nặn tạo thành bánh trung.
MT 124: Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm theo ý tưởng. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- Hoạt động học: - Vẽ chùm nho (Mẫu) + Tạo ra các sản phẩm theo ý tưởng. + Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 21.
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: DỰ ÁN HẠT ĐỒ
(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: 1 tuần
(Từ ngày 17/2/2025 đến ngày 21/2/2025)

Giáo viên thực hiện: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (17/02)	Thứ 3 (18/02/)	Thứ 4 (19/02)	Thứ 5 (20/02/)	Thứ 6 (21 /02)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ, trao đổi với cha mẹ trẻ. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Xem tranh ảnh có nội dung về an toàn giao thông, trò chuyện cùng trẻ - Cho trẻ quan sát một số loại cây có ở lớp, trò chuyện với trẻ về các loại cây xanh. - Chơi theo ý thích. - Thể dục sáng: + Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng cơ bả vai. + Tay 2: Đưa hai tay ra phía trước- sau và vỗ vào nhau. + Lưng, bụng, lườn 1: Nghiêng người sang hai bên. + Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối + Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				

Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Trườn chui qua cổng. - TCVD: Kéo co	*Làm quen với văn học: Thơ: Cây thược dược.	* Kỹ năng sống: - Kỹ năng bảo vệ môi trường.	*Giáo dục âm nhạc: - NDTT: Dạy hát: Em yêu cây xanh - NDKH: Nghe hát: Cây trúc xinh. - TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật.	* Làm quen với toán: - Tách gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5.
* Tăng cường tiếng việt		- Cây thược dược			
Chơi, Hoạt động ở các góc	1. Góc đóng vai: Cửa hàng bán cây cảnh. Nấu ăn, phòng khám 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Lắp ghép cây cối. Xây công viên, vườn cây. 3. Góc tạo hình, nghệ thuật: Dán lá cho cây, làm đồ chơi bằng vật liệu thiên nhiên. Hát các bài hát về chủ đề. 4. Góc học tập, sách truyện: Xem sách tranh làm sách về những loại cây. 5. Góc thiên nhiên: Gieo hạt, , quan sát sự nảy mầm của cây, Quan sát lá cây dưới kính hiển vi				
Chơi, ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát cây chuối - Quan sát cây phượng. - Quan sát cây sấu. 2. Trò chơi vận động - Cây cao, cỏ thấp. - Cây nào lá ấy. - Gieo hạt 3. Chơi tự do - Vẽ tự do trên sân, chơi đồ chơi thiết bị ngoài trời - Thu gom rác trên sân trường.				
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ				

Hoạt động chiều chơi và hoạt động theo ý thích trẻ	- Ôn: Trườn chui qua cổng. - Ôn thơ: Cây thuốc dợc - Ôn: Kỹ năng bảo vệ môi trường. - Ôn bài hát: Em yêu cây xanh. - Ôn: Tách gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5. - Chơi trong các góc tự chọn - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới. - Nêu gương cuối ngày - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền với cha mẹ trẻ các biện pháp phòng chống dịch bệnh

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 22
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: MỘT SỐ LOẠI RAU, CỦ
Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 24/02/2025 - 28/02/2025)
Giáo viên thực hiện: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (24/02)	Thứ 3 (25/02)	Thứ 4 (26/02)	Thứ 5 (27/02)	Thứ 6 (28/02)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ, trao đổi với với cha mẹ trẻ về tình hình của trẻ, hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định. - Xem tranh ảnh có nội dung về an toàn giao thông, trò chuyện cùng trẻ + Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề. Cùng trẻ trò chuyện về chủ đề về một số loại rau, củ. + Hướng dẫn trẻ về nhóm chơi, nhắc nhở trẻ biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi, chơi xong biết thu dọn gọn gàng, ngăn nắp. - Thể dục sáng: Tập theo nhịp bài hát trong chủ đề. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng, bụng, lườn 4: Ngồi cúi về trước, ngửa ra sau. - Chân 3: Đứng nhún chân khuỷu gối - Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết.				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Trèo qua ghế dài. - TCVĐ: Nhảy bao bố.	*Làm quen với văn học: Truyện: Chuyện của buổi con.	*Làm quen với toán. So sánh sự khác nhau và giống nhau của hình tam giác, hình tròn	*Tạo hình: - Nặn củ cà rốt (Mẫu)	*Giáo dục âm nhạc: - Vận động theo nhạc: Bầu và bí - Nghe hát: Vườn cây

					nhà bé - TCAN: Ai nhanh nhất.
*Tăng cường tiếng việt			- Hình tam giác - Hình tròn	- Lăn dọc	
Chơi, hoạt động ở các góc	1. Góc đóng vai: Cửa hàng bán rau, củ. Phòng khám bệnh, gia đình chế biến các món ăn. 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Sử dụng bộ lắp ghép xây dựng vườn rau, củ, xây hàng rào, vườn cây. 3. Góc âm nhạc, tạo hình: Tô màu, cắt, vẽ, xé, dán các loại rau, củ. - Hát biểu diễn các bài về rau, quả. 4. Góc học tập, sách truyện: Trò chuyện về các loại rau, củ - Làm sách tranh về các loại rau, củ. 5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây. - Quan sát sự phát triển của hạt. - Quan sát vật chìm vật nổi.				
Chơi, ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Đạo chơi sân trường, trò chuyện về thời tiết. - Quan sát cây đu đủ, quan sát vườn rau - Quan sát sự nảy mầm của hạt đỗ 2. Trò chơi vận động - Chơi gieo hạt, người làm vườn giỏi - Chơi hoa nào quả ấy. 3. Chơi tự do - Vẽ tự do trên sân. Chơi với lá cây, bóng. Chơi với cát, nước. Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời.				
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. Tổ chức cho trẻ ngủ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Trèo qua ghế dài - Ôn Truyện: Chuyện của buổi con - Ôn: So sánh sự khác nhau và giống nhau của hình tam giác, hình tròn - Ôn: Nặn củ cà rốt (Mẫu) - Ôn Vận động theo nhạc: Bầu và bí - Chơi tự chọn - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới - Nhận xét nêu gương cuối tuần - Phát phiếu bé ngoan				
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ- trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền với cha mẹ trẻ các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 23
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: NGÀY HỘI CỦA BÀ, MẸ VÀ CÔ GIÁO
Thời gian thực hiện: 1 Tuần (Từ 03/3/2025 - 07/3/2025)
Giáo viên thực hiện: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (03/3)	Thứ 3 (04/3)	Thứ 4 (05/3)	Thứ 5 (06/3)	Thứ 6 (07/3)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ, trao đổi với cha mẹ trẻ - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Chơi theo ý thích: - Thể dục sáng: + Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng cơ bả vai. + Tay- Động tác 2 : Đưa hai tay ra phía trước- sau và vỗ vào nhau. + Lưng, bụng, lườn: Động tác 5: Ngồi, quay người sang hai bên. + Chân, bật: Động tác 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối. + Động tác 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	* Thể dục - VĐCB : Ném xa bằng một tay - TCVD : Bánh xe quay	* Làm quen với văn học: Thơ : Dán hoa tặng cô	* Làm quen với toán: Nhận ra và sao chép theo quy tắc có 3 đối tượng trong chu kỳ.	* Tạo hình Trang trí áo dài tặng mẹ	* KPXH Tìm hiểu về một số hoạt động của ngày 8/3
*Tăng cường tiếng việt cho trẻ			- Quy tắc - Sao chép		
Chơi, Hoạt động ở các góc	* Góc đóng vai: Gia đình, cửa hàng bách hoá, cô giáo. * Góc xây dựng, lắp ghép: Xây công viên vườn hoa, xếp hình bông hoa * Góc âm nhạc, tạo hình: Trang trí hộp quà, làm bưu thiếp, biểu diễn văn nghệ về chủ đề * Góc học tập: Xem tranh về ngày hội 8/3, kể về bà, mẹ * Góc thiên nhiên: Chăm sóc các cây xanh, chơi với cát nước. Tăng cường tiếng việt cho trẻ - Luyện tập nghe, nói với các câu có chứa từ/ cụm từ: Bách hóa, cô giáo, vườn hoa, hộp quà, bưu thiếp, ngày hội 8/3				

Chơi, ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích - Dạo chơi sân trường - Quan sát vườn hoa - Làm bưu thiếp, bó hoa bằng nguyên vật liệu thiên nhiên tặng bà, mẹ cô giáo. * Trò chơi vận động - Thi xem tổ nào nhanh, Trời nắng trời mưa, Bịt mắt bắt dê. * Chơi tự do - Vẽ theo ý thích trên sân, làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn - Vận động nhẹ, ăn quà chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Ném xa bằng một tay - Ôn: Trang trí áo dài tặng mẹ - Biểu diễn văn nghệ về chủ đề - Ôn: Dạy trẻ Nhận ra và sao chép theo quy tắc có 3 đối tượng trong chu kỳ. - Ôn: Thơ bó hoa tặng cô - Ôn: Tìm hiểu về một số hoạt động của ngày 8/3 - Chơi tự chọn - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới - Nhận xét nêu gương cuối tuần - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ - Vệ sinh trả trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 24
CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: MỘT SỐ LOẠI QUẢ
Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 10/03/2025 - 14/03/2025)
Giáo viên thực hiện: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (10/03)	Thứ 3 (11/03)	Thứ 4 (12/03)	Thứ 5 (13/03)	Thứ 6 (14/03)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ, trao đổi với cha mẹ trẻ. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Hướng dẫn trẻ thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông... - Quan sát góc nổi bật và đàm thoại về các loại quả - Chơi theo ý thích, - Thể dục sáng: + Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng cơ bả vai. + Tay 2: Đưa hai tay ra phía trước. sau và vỗ vào nhau. + Lưng, bụng, lườn 1: Nghiêng người sang hai bên. + Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối + Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Trèo lên xuống 5 giống thang - TCVD: Gieo hạt.	*Làm quen với văn học: - Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành.	*Khám phá khoa học: - Tìm hiểu một số loại quả.	*Giáo dục âm nhạc: - BDVN: Em yêu cây xanh, bầu và bí, quả... - Nghe hát: Vườn cây của ba. - TCAN: Chiếc vòng kì diệu.	* Tạo hình - Vẽ chùm nho (Mẫu)
* Tăng cường tiếng việt		- Lúa ngô là cô đậu nành.	- Gieo hạt		- Nét cong tròn khép kín
Chơi, hoạt động ở các	1. Góc đóng vai: Cửa hàng bách hóa bán các loại quả, gia đình chế biến các món ăn. 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Xây trang trại vườn cây ăn quả, xếp hình				

góc	cây ăn quả... 3. Góc nghệ thuật, tạo hình: Cắt, dán, tô màu các loại quả. Hát các bài hát về chủ đề. 4. Góc học tập, sách truyện: Xem tranh ảnh về các loại quả, làm sách tranh về các loại quả. 5. Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây. - Quan sát sự phát triển của hạt. - Quan sát vật chìm vật nổi.
Chơi, ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Dạo quanh sân trường; trò chuyện về thời tiết trong ngày. - Quan sát vật chìm, vật nổi. - Quan sát quả chuối 2. Trò chơi vận động - Cây cao cỏ thấp. - Gieo hạt - Kéo co 3. Chơi tự do - Vẽ theo ý thích trên sân, làm quả bằng nguyên vật liệu thiên nhiên - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Trèo lên xuống 5 gióng thang - Ôn: Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành. - Ôn: Tìm hiểu một số loại quả. - Biểu diễn các bài hát trong chủ đề: Em yêu cây xanh, quả, bầu và bí - Ôn: Vẽ chùm nho. - Chơi tự chọn - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề mới - Nhận xét nêu gương cuối tuần - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền với cha mẹ trẻ và học sinh chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông.

III. DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường vật chất trong lớp.

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện về cơ sở vật chất của lớp:
- + Phòng học đủ diện tích sử dụng, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè. Các trang thiết bị vệ sinh, hệ thống điện nước đảm bảo yêu cầu phục vụ sinh hoạt hàng ngày của trẻ.
- + Sắp xếp không gian hợp lý. Trang trí lớp học đảm bảo tính thẩm mỹ, thân thiện phù hợp với lứa tuổi và an toàn cho trẻ. Giáo viên sắp xếp, tổ chức cho trẻ cùng cô lao động và sắp xếp đồ dùng.
- + Các góc trong lớp, cách bố trí hợp lý, thuận tiện, linh hoạt, cho trẻ dễ lấy dễ cất. Đồ dùng, đồ chơi đa dạng, nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động: Tranh ảnh, băng hình, các hình ảnh về trường, lớp mầm non, các loại băng đĩa bài hát, thơ, truyện, đồng dao, ca dao có nội dung liên quan đến chủ đề “Tết và mùa xuân”
- + Giới thiệu cho trẻ biết về chủ đề, cho trẻ khám phá chủ đề qua các hoạt động: Hoạt động vui chơi, hoạt động học, sinh hoạt một ngày của trẻ trên lớp.
- + Giáo viên tạo không khí vui tươi, gần gũi yêu thương trẻ bằng cử chỉ hành động, lời nói với trẻ và phụ huynh luôn mẫu mực để trẻ noi theo.
- + Luôn đối xử công bằng với trẻ bằng tình thương yêu chân thành.
- + Luôn động viên khích lệ trẻ tìm tòi sáng tạo trong các hoạt động.
- + Tôn trọng tình cảm, ý kiến riêng của trẻ, luôn động viên trẻ bằng những lời nói tích cực như: “Con làm tốt mà, lần sau con sẽ làm tốt hơn”

2. Môi trường ngoài lớp học:

- + Có các góc/khu vực khác nhau được quy hoạch thân thiện với trẻ, có đa dạng các đồ chơi, học liệu đảm bảo an toàn, vệ sinh. Chuẩn bị một số vật liệu mở cho trẻ hoạt động: Chai, lọ, phấn vẽ, hộp bìa, đá, sỏi, cát, nước.
- + Thiết kế và xây dựng các góc chơi ngoài trời: Góc dân gian, góc thư viện sách, góc chơi cát nước, góc thí nghiệm tạo cơ hội cho trẻ hoạt động theo chủ đề.
- + Khu vườn rau, vườn cây ăn quả, sân bóng, góc thiên nhiên đảm bảo an toàn cho trẻ (Không có cây gai, không có nhựa độc...)
- + Đảm bảo tính vùng miền và đặc trưng văn hóa dân tộc. Không có đồ dùng đồ chơi sắc nhọn, độc hại.
- + Tạo không khí giáo tiếp tích cực, kích thích hứng thú hoạt động của trẻ, trẻ. Luôn được tôn trọng, khuyến khích và hỗ trợ phát triển.

Bằng Cả, ngày 14 tháng 02 năm 2025

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Điệp Thị Tạy

